

Số:01 /QĐ- THPTNH

Tam Điép , ngày 06 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2022 của trường THPT Nguyễn Huệ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào Quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 11/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 ;

Xét đề nghị của ban tài vụ nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2022 của trường THPT Nguyễn Huệ (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận tài vụ và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở tài chính;
- Sở GD&ĐT Ninh Bình;
- Lưu :VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Đoàn Thị Kim Dung

Vị: Trường THPT Nguyễn Huệ
Số hiệu: 422

CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 01 QĐ- THPT ngày 06/01/2022 của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Huệ)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí: Không có	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	13,906,000
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	13,906,000
II	Nguồn vốn viện trợ	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
2.1	Dự án A	
2.2	Dự án B	

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH
Số: 1379/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 11 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
V/v giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 2047/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 2295/QĐ-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 94/2021/NQ-HĐND ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 104/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương tỉnh Ninh Bình năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 112/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV về phân bổ dự toán ngân sách địa phương tỉnh Ninh Bình năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2022 cho các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố, các đơn vị và các doanh nghiệp trên địa bàn (có các biểu, phụ lục đính kèm Quyết định này).

Điều 2.

1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư giao chỉ tiêu hướng dẫn ph
triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ các chương trình mục tiêu quốc gia; hướng dẫn thực hi
ết kế hoạch đầu tư phát triển đảm bảo phương hướng, mục tiêu của kế hoạch nhà nước.

2. Giao Giám đốc Sở Tài chính thông báo, cấp phát các khoản chi ngân sá
nhà nước năm 2022; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh hướng dẫn các khoản thu ngân sá
nhà nước năm 2022 cho các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huy
ện, thành phố, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

Điều 3. Căn cứ chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội; dự toán thu, chi ngân sá
nhà nước và kế hoạch đầu tư công; các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dâ
các huyện, thành phố phân bổ và giao kế hoạch năm 2022 cho các đơn vị trực thuộ
các đơn vị cấp dưới xong trước ngày 31 tháng 12 năm 2021 và gửi về Sở Kế ho
ặc và Đầu tư, Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân t
ỉnh và các Bộ, ngành, Trung ương theo quy định.

1. Căn cứ dự toán ngân sách được giao năm 2022, các sở, ban, ngành, đoàn th
Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố bố trí kinh phí để thực hiện các chế độ, chí
sách đảm bảo để các đối tượng hưởng chính sách được nhận tiền hỗ trợ ngay từ nhữ
ngày đầu năm 2022.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ nguồn vốn được phân bổ v
nguồn tự cân đối của địa phương để bố trí vốn đầu tư công cho các công trình, d
án trong kế hoạch đầu tư công năm 2022 đảm bảo cân đối tập trung có trọng t
rọng điểm. Thực hiện thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản (XDCB) theo đúng q
u định; chỉ được khởi công mới các dự án cấp bách, thật sự cần thiết đảm bảo cân đ
ủ nguồn vốn để thực hiện dự án và đảm bảo các thủ tục theo quy định của Lu
Đầu tư công và pháp luật khác có liên quan; thực hiện dừng, giãn, hoãn, xác đ
điểm dừng kỹ thuật đối với các dự án chưa thực sự cấp bách, không có khả n
cân đối vốn.

3. Các dự án được giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022, thực hiện tập tr
thanh toán nợ đọng XDCB theo số liệu quy định; giá trị khối lượng thực hiện chí
nghiệm thu; sau khi thanh toán hết phần giá trị khối lượng nêu trên, nếu còn vốn t
thi công dứt điểm từng hạng mục cần thiết tương ứng với phần vốn còn lại. Các dự á
khởi công mới chỉ được thi công theo kế hoạch vốn cấp để tránh phát sinh nợ đọng
XDCB. Trường hợp cần thiết để đảm bảo yêu cầu đột xuất đối với các công trình trọng
tâm, cấp bách thì chủ đầu tư báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo.

4. Việc thực hiện thanh toán vốn kế hoạch đầu tư công năm 2022 cho các dự án phải tuân thủ theo quy định hiện hành.

5. Căn cứ dự toán ngân sách giao năm 2022, các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố bố trí nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2022, cụ thể như sau: Tiếp tục thực hiện các quy định hiện hành về chính sách tạo nguồn để cải cách tiền lương trong năm 2022 từ một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị; tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ); nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2021 còn dư chuyển sang (nếu có). Đồng thời, ngân sách các cấp, dành 70% nguồn tăng thu thực hiện của ngân sách cấp mình so với dự toán năm 2021 để tạo nguồn cải cách tiền lương năm 2022 và tích lũy cho giai đoạn 2022-2025.

Đối với nguồn tăng thu ngân sách các cấp (không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, thu cổ phần hóa và thoái vốn doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý), loại trừ thêm một số khoản thu gắn với nhiệm vụ chi cụ thể, gồm: Thu tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa; phí tham quan các khu di tích, di sản thế giới; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã và thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước.

6. Giao Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí ngân sách địa phương, nguồn kinh phí ngân sách Trung ương hỗ trợ và nguồn cải cách tiền lương của tỉnh sau khi đã đảm bảo nhu cầu cải cách tiền lương để thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội do Trung ương và tỉnh ban hành theo quy định.

Điều 4. Giao Sở Nội vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn, phân bổ và thực hiện giao khoản chỉ tiêu biên chế hành chính cho các cơ quan, đơn vị theo quy định.

Điều 5. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, Cục Thống kê tỉnh và Kho bạc Nhà nước tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị thực hiện đúng mục tiêu kế hoạch được giao, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 7. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

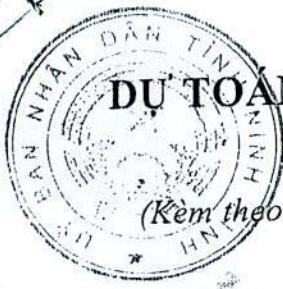
Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các VP, TT, Công TT ĐT tỉnh;
- Lưu VT, VP2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Quang Ngọc



DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

Đơn vị: Trường THPT Nguyễn Huệ

(Kèm theo Quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 11/12/2021 của UBND tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN NĂM 2022
A	Dự toán thu, chi từ nguồn thu phí, lệ phí, thu khác	1.24
1	Số thu phí, lệ phí, thu khác	1.24
2	Số thu phí, lệ phí, thu khác nộp NSNN	
3	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí, thu khác được đế lại	1.24
3.1	Trong đó: Số thu được đế lại theo chế độ để thực hiện cải cách tiền lương năm 2022	49
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	14.90
1	Sự nghiệp giáo dục và đào tạo	14.90
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ (1)	14.90
C	Tiết kiệm 10% thực hiện cải cách tiền lương năm 2022	50
1	Sự nghiệp giáo dục và đào tạo	50
D	Số đơn vị được chi từ ngân sách nhà nước cấp (B-C-3.1 phần A)	13.90
1	Sự nghiệp giáo dục và đào tạo	13.90

Ghi chú:

(1) Bao gồm:

- Kinh phí hoạt động 12.215trđ (Đã bao gồm: Chi hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP và Nghị định 161/2018/NĐ-CP là 183trđ).
- Mua sắm 954trđ: Thiết bị phòng thư viện 130trđ; 2 Máy scan 24trđ; Mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 10 là 800trđ.
- Sửa chữa 1.389trđ: Thay cửa khu nhà B giai đoạn 1 là 475trđ; Sơn lại khu nhà C giai đoạn là 469trđ; Sửa chữa chống thấm mái, lắp đặt mái tôn nhà lớp học 02 tầng 445trđ;
- Đặc thù 348trđ: Hỗ trợ đào tạo viên chức 37trđ; Phòng, chống Covid-19 là 156trđ; Duy trì phần mềm quản lý tài sản 2,5trđ; Duy trì phần mềm quản lý viên chức 2,5trđ; Diệt mối trường học 150trđ.

Số: 56/QĐ-NH

Tam Điệp, ngày 07 tháng 07 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán bổ sung Ngân sách nhà nước năm 2022 Trường THPT Nguyễn Huệ

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông báo số 523/TB-STC-HCSN ngày 06/7/2022 của Sở tài chính về việc điều chỉnh và cấp phát dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của tổ trưởng tổ văn phòng, phòng kế toán trường THPT Nguyễn Huệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán bổ sung Ngân sách nhà nước năm 2022 để chi tổ chức kì thi tốt nghiệp THPT năm 2022 của Trường THPT Nguyễn Huệ (biểu đồ chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu, tổ trưởng tổ văn phòng, phòng kế toán và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT; BGH;
- Lưu: VT, KT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Đoàn Thị Kim Dung

Đơn vị: TRƯỜNG THPT NGUYỄN HUỆ**Chương: 422****DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

(Kèm theo quyết định số 56/QĐ-NH ngày 07/7/2022 của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Huệ)

Đvt: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
	Học phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được đê lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
	Học phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
I	Nguồn ngân sách trong nước	243.260
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	243.260
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	243.260
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi quản lý hành chính	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 523 /TB-STC-HCSN
V/v thông báo điều chỉnh và cấp phát dự
toán NSNN năm 2022 của Sở Giáo dục
và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 06 tháng 7 năm 2022

Kính gửi:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường THPT trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 11/12/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định một số điểm về điều hành dự toán NSNN tỉnh Ninh Bình năm 2022;

Sở Tài chính nhận được Công văn số 869/TTr-SGDDT ngày 28/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc đề nghị thẩm định và giao kinh phí chi tổ chức kỳ thi tốt nghiệp năm 2022 và kinh phí tuyển sinh lớp 10 trường THPT Dân tộc nội trú (kèm theo các Phụ biếu gửi ngày 05/7/2022 trên hệ thống iOffice).

Sau khi thẩm tra, Sở Tài chính thông báo điều chỉnh dự toán và cấp NSNN năm 2022 của các đơn vị, chi tiết như sau:

1. Điều chỉnh giảm dự toán chi NSNN năm 2022 (*Kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi áp dụng đối với lĩnh vực giáo dục – đào tạo*) đã giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo tại Quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 11/12/2021 năm 2022 của UBND tỉnh, số tiền 5.305.326.000 đồng.

2. Điều chỉnh tăng và thông báo cấp phát dự toán NSNN năm 2022 của các trường THPT trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, số tiền 5.305.326.000 đồng để chi tổ chức kỳ thi tốt nghiệp năm 2022 và tuyển sinh lớp 10 trường THPT Dân tộc nội trú.

(*Chi tiết theo biếu 01 đính kèm*)

3. Thông báo cấp phát dự toán NSNN năm 2022 cho Sở Giáo dục và Đào tạo để chi tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022, chi tiết như sau:

Cấp NS: 02 Nguồn NS: 01 MSĐVSDNS: 1013177 Đơn vị: 1.000 đồng

Nội dung	Chương	Loại	Khoản	Số tiền
Kinh phí không thực hiện tự chủ (*)	422	070	098	3.163.921
Tổng cộng				3.163.921

Số tiền (bằng chữ): Ba tỷ, một trăm sáu mươi ba triệu, chín trăm hai mươi một ngàn đồng.

(Chi tiết theo biểu 02 và các phụ lục đính kèm)

Ghi chú: (*) Kinh phí tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022 là 3.163.921.000 đồng (*Kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi áp dụng đối với lĩnh vực giáo dục - đào tạo tại Quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 11/12/2021 của UBND tỉnh là 8.700.000.000 đồng; Điều chỉnh sang cho các trường THPT (tại mục 2) là 5.305.326.000 đồng; Kinh phí còn lại chưa cấp là 230.753.000 đồng*).

Sở Tài chính đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị chịu trách nhiệm thực hiện chi trả đúng đối tượng, chế độ, định mức; quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước các huyện; TP.Tam Điệp
- Lưu: VT, NS, HCSN. HT(2).



**BIỂU CHI TIẾT CÁP DỰ TOÁN KINH PHÍ NSNN NĂM 2022 ĐỂ TỔ CHỨC KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2022
VÀ KINH PHÍ TUYỂN SINH LỚP 10 TRƯỜNG THPT DÂN TỘC NỘI TRÚ TỈNH NINH BÌNH**



(Kèm theo Thông báo số 523 /TB-STC-HCSN ngày 06/7/2022 của Sở Tài chính tỉnh Ninh Bình)

Đơn vị tính: 1000 đồng

STT	Đơn vị	Mã DV	Mã KB	Chương	Loại	Khoản	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số						5.305.326	(Dự toán chi tiết theo Phụ lục 03)
1	Trường THPT Hoa Lư A	1013422	Tỉnh Ninh Bình	422	070	074	265.710	
2	Trường THPT Trần Hưng Đạo	1042195	Tỉnh Ninh Bình	422	070	074	219.175	
3	Trường THPT Gia Viễn A	1042510	Huyện Gia Viễn	422	070	074	247.575	
4	Trường THPT Gia Viễn B	1073082	Huyện Gia Viễn	422	070	074	217.070	
5	Trường THPT Gia Viễn C	1073083	Huyện Gia Viễn	422	070	074	187.150	
6	Trường THPT Nho Quan A	1001668	Huyện Nho Quan	422	070	074	217.155	
7	Trường THPT Nho Quan B	1001615	Huyện Nho Quan	422	070	074	264.220	
8	Trường THPT Nho Quan C	1029415	Huyện Nho Quan	422	070	074	213.650	
9	Trường THPT Kim Sơn A	1002147	Huyện Kim Sơn	422	070	074	219.650	
10	Trường THPT Kim Sơn B	1002149	Huyện Kim Sơn	422	070	074	245.085	
11	Trường THPT Kim Sơn C	1050017	Huyện Kim Sơn	422	070	074	190.610	
12	Trường THPT Yên Khánh A	1046696	Huyện Yên Khánh	422	070	074	230.050	
13	Trường THPT Yên Khánh B	1072101	Huyện Yên Khánh	422	070	074	206.870	
14	Trường THPT Yên Mô A	1072102	Huyện Yên Mô	422	070	074	240.320	

STT	Đơn vị	Mã ĐV	Mã KB	Chương	Loại	Khoản	Số tiền	Ghi chú
15	Trường THPT Yên Mô B	1046481	Huyện Yên Mô	422	070	074	240.180	
16	Trường THPT Nguyễn Huệ	1046482	Thành phố Tam Điệp	422	070	074	243.260	
17	Trường THPT Bình Minh	1005781	Huyện Kim Sơn	422	070	074	209.465	
18	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	1005782	Tỉnh Ninh Bình	422	070	074	200.972	Tổng kinh phí 235,050trđ, tr.đó: Thu tại đơn vị (Thí sinh trường tư thục Nguyễn Công Trứ) 78 hs là 34,078trđ; NS cấp là 200,972trđ
19	Trường THPT Ngô Thị Nhậm	1005783	Thành phố Tam Điệp	422	070	074	185.140	
20	Trường THPT Vũ Duy Thanh	1076870	Huyện Yên Khánh	422	070	074	241.070	
21	Trường THPT Tạ Uyên	1050013	Huyện Yên Mô	422	070	074	182.380	
22	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	1052357	Tỉnh Ninh Bình	422	070	074	129.559	Tổng kinh phí 217,570trđ, tr.đó: Thu tại đơn vị (Thí sinh trường tư thục Nguyễn Công Trứ) 197 hs là 88,011trđ; NS cấp là 129,559trđ
23	Trường THPT Dân tộc nội trú	1002203	Huyện Nho Quan	422	070	074	241.200	Bao gồm: Kinh phí thi tốt nghiệp THPT là 152,130trđ; Kinh phí thi tuyển sinh lớp 10 theo Nghị quyết số 131/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh là 89,070trđ
24	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	1013170	Tỉnh Ninh Bình	422	070	074	267.810	

Số: 149/QĐ-NH

Tam Điệp, ngày 16 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thông báo điều chỉnh dự toán chi Ngân sách nhà nước năm 2022 Trường THPT Nguyễn Huệ

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông báo số 734, 738a/TB-STC-HCSN ngày 14/11/2022 của Sở tài chính về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của tổ trưởng tổ văn phòng, phòng kế toán trường THPT Nguyễn Huệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thông báo điều chỉnh dự toán chi Ngân sách nhà nước năm 2022 của Trường THPT Nguyễn Huệ (biểu đồ chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu, tổ trưởng tổ văn phòng, phòng kế toán và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT; BGH;
- Lưu: VT, KT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Đoàn Thị Kim Dung

Đơn vị: TRƯỜNG THPT NGUYỄN HUỆ**Chương: 422****DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**(Kèm theo quyết định số 149/QĐ-NH ngày 16/11/2022 của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Huệ)
Đvt: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Sô thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
	Học phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được đê lại	
I	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Sô phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
	Học phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
I	Nguồn ngân sách trong nước	897.866
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	897.866
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	897.866
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi quản lý hành chính	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

**UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 734/TB-STC-HCSN
V/v thông báo điều chỉnh dự toán
chi NSNN năm 2022 của các đơn vị
trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

Ninh Bình, ngày 14 tháng 11 năm 2022

Kính gửi:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 11/12/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc giao chi tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định một số điểm về điều hành dự toán NSNN tỉnh Ninh Bình năm 2022;

Sở Tài chính nhận được Công văn số 1635/SGDĐT-KHTC ngày 08/11/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện điều hành dự toán NSNN và đề nghị điều chỉnh, bổ sung dự toán kinh phí năm 2022 và các tài liệu có liên quan;

Sau khi nghiên cứu, xem xét, Sở Tài chính thông báo điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2022 của các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo để thực hiện nhiệm vụ, số tiền 6.071.363.000 đồng (*Sáu tỷ, không trăm bảy mươi một triệu, ba trăm sáu mươi ba nghìn đồng*):

(Chi tiết theo biểu số 01,02,03 đính kèm)

Sở Tài chính đề nghị các đơn vị căn cứ vào nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, tiêu chuẩn, định mức, chế độ, chính sách hiện hành và nguồn kinh phí điều chỉnh để thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định; quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo thực tế phát sinh và đúng quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo)
- KBNN tỉnh Ninh Bình;
- KBNN các huyện, thành phố;
- Đ/c Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Lưu: VT, NS, HCSN, ĐNL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đức Thắng

**ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022
CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO VÀ CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC**

(Kèm theo Thông báo số 734 /TB-STC-HCSN ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Sở Tài chính Ninh Bình)

ĐVT: nghìn đồng

STT	Nội dung	Dự toán trước điều chỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị			Sở Tài chính thẩm định			Ghi chú
			Tăng	Giảm	Dự toán sau điều chỉnh	Tăng	Giảm	Dự toán sau điều chỉnh	
	Tổng cộng	220.562.076	7.351.416	14.251.735	213.661.757	6.071.363	14.251.735	212.381.704	
1	Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo	14.105.921	1.621.308	9.248.249	6.478.980	1.243.522	9.248.249	6.101.194	
a	Kinh phí không thực hiện tự chủ (Loại 070 - Khoản 098)	14.105.921	1.621.308	9.248.249	6.478.980	1.243.522	9.248.249	6.101.194	
-	KP BD trực tuyến cán bộ quản lý, giáo viên các cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện chương trình GD PT mới	2.190.000		150.600	2.039.400			150.600	2.039.400
-	Kinh phí bồi dưỡng giáo viên các môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	7.500.000		7.500.000	-			7.500.000	-
-	Kinh phí duy trì trang thông tin điện tử ngành	90.000		48.649	41.351			48.649	41.351
-	KP thực hiện đề án dạy và học ngoại ngữ trong giáo dục quốc dân tỉnh NB	900.000		617.000	283.000			617.000	283.000
-	KP bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về công tác tư vấn tâm lý trong trường học	262.000		262.000	-			262.000	-



STT	Nội dung	Dự toán trước điều chỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị			Sở Tài chính thẩm định			Ghi chú
			Tăng	Giảm	Dự toán sau điều chỉnh	Tăng	Giảm	Dự toán sau điều chỉnh	
-	May rèm cửa số 6 phòng học bộ môn	-	82.000		82.000	-			SD KP TX
-	Mua bộ loa phòng họp hội đồng	-	94.800		94.800	70.000		70.000	
-	Kinh phí phụ cấp ưu đãi giảng dạy người khuyết tật	-	104.404		104.404	104.404		104.404	Chi tiết theo biểu 02
-	Hỗ trợ chi phí học tập	-	17.400		17.400	17.400		17.400	Chi tiết theo biểu 03
17	Trường THPT Nguyễn Huệ	829.000	897.866	829.000	897.866	897.866	829.000	897.866	
a	Chi thường xuyên giao tự chủ	-	-	-	-	-	-	-	
b	Chi thường xuyên không giao tự chủ	829.000	897.866	829.000	897.866	897.866	829.000	897.866	
-	Thay cửa khu nhà B giai đoạn 1	428.000		428.000			428.000		
-	Công trình bảo dưỡng sửa chữa chống thấm mái, lắp đặt mái tôn nhà lớp học 02 tầng	401.000		401.000			401.000		
-	Sửa chữa sân khu nhà C	-	821.216		821.216	821.216		821.216	
-	Kinh phí phụ cấp ưu đãi giảng dạy người khuyết tật	-	71.850		71.850	71.850		71.850	Chi tiết theo biểu 02
-	Hỗ trợ chi phí học tập	-	4.800		4.800	4.800		4.800	Chi tiết theo biểu 03
18	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	166.000	51.430	110.962	106.468	51.430	110.962	106.468	
a	Chi thường xuyên giao tự chủ	-	-	-	-	-	-	-	
b	Chi thường xuyên không giao tự chủ	166.000	51.430	110.962	106.468	51.430	110.962	106.468	
-	Phòng, chống Covid-19	166.000		110.962	55.038		110.962	55.038	



**UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ TÀI CHÍNH**

Số: 738a /TB-STC-HCSN
V/v đính chính các Thông báo
số 605/TB-STC-HCSN ngày
23/9/2022 và số 734/TB-STC-
HCSN ngày 14/11/2022 của
Sở Tài chính

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ninh Bình, ngày 14 tháng 11 năm 2022

Kính gửi:

- Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh Ninh Bình;
- Kho bạc Nhà nước các huyện, thành phố.

Căn cứ Quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 11/12/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc Ban hành Quy định một số điều về điều hành dự toán NSNN tỉnh Ninh Bình năm 2022.

Sở Tài chính có Thông báo số 605/TB-STC-HCSN ngày 23/9/2022 và Thông báo số 734/TB-STC-HCSN ngày 14/11/2022 về việc thông báo điều chỉnh dự toán NSNN năm 2022 của các đơn vị thuộc của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Do sơ suất trong khâu soạn thảo văn bản, Sở Tài chính đính chính, bổ sung một số nội dung như sau:

I. Đính chính Thông báo số 605/TB-STC-HCSN ngày 23/9/2022

1. Nội dung đã nêu tại điểm 2 là: "*Điều chỉnh tăng dự toán chi NSNN năm 2022 của Trường THPT Kim Sơn C (từ nguồn điều chỉnh giảm dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tại mục 1), chi tiết như sau:*"

Đính chính thành: "*Điều chỉnh tăng và cấp phát dự toán chi NSNN năm 2022 của Trường THPT Kim Sơn C (từ nguồn điều chỉnh giảm dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tại mục 1), chi tiết như sau:*"

2. Nội dung đã nêu tại điểm 3 là: "*Điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2022 (Chi thường xuyên không giao tự chủ) của Trường THPT Kim Sơn A, chi tiết như sau:*"

p

Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, NS, HCSN. ĐNL ✓

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đức Thăng



THÔNG BÁO GIẢM CẤP PHÁT DỰ TOÁN

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO VÀ CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC

(Kèm theo Thông báo số 738a /TB-STC-HCSN ngày 14 / 11 /2022 của Sở Tài chính Ninh Bình)

STT	Nội dung	Mã DVSDNS	Loại	Khoản	Số tiền
	Tổng cộng				3.444.062
1	Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo	1013177	070	098	504.727
-	Kinh phí không thực hiện tự chủ				504.727
2	Trường THPT Trần Hưng Đạo	1042195	070	074	66.000
-	Chi thường xuyên giao tự chủ				66.000
3	Trường THPT Gia Viễn A	1042510	070	074	171.000
-	Chi thường xuyên giao tự chủ				171.000
4	Trường THPT Gia Viễn B	1073082	070	074	171.000
-	Chi thường xuyên giao tự chủ				171.000
5	Trường THPT Gia Viễn C	1073083	070	074	171.000
-	Chi thường xuyên giao tự chủ				171.000
6	Trường THPT Nho Quan A	1001668	070	074	86.000
-	Chi thường xuyên giao tự chủ				86.000
7	Trường THPT Nho Quan B	1001615	070	074	171.000
-	Chi thường xuyên giao tự chủ				171.000
8	Trường THPT Nho Quan C	1029415	070	074	171.000
-	Chi thường xuyên giao tự chủ				171.000
9	Trường THPT Kim Sơn A	1002147	070	074	192.000
-	Chi thường xuyên giao tự chủ				192.000
10	Trường THPT Kim Sơn C	1050017	070	074	160.000
-	Chi thường xuyên giao tự chủ				160.000
11	Trường THPT Yên Khánh A	1046696	070	074	171.000
-	Chi thường xuyên giao tự chủ				171.000
12	Trường THPT Yên Khánh B	1072101	070	074	55.000
-	Chi thường xuyên giao tự chủ				55.000
13	Trường THPT Yên Mô A	1072102	070	074	86.000
-	Chi thường xuyên giao tự chủ				86.000
14	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	1005782	070	074	59.532
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ				59.532
15	Trường THPT Bình Minh	1005781	070	074	191.593
-	Chi thường xuyên giao tự chủ				171.000
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ				20.593
16	Trường THPT Dân tộc Nội trú	1002203	070	074	271.280
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ				271.280
17	Trường THPT Ngõ Thị Nhậm	1005783	070	074	86.000
-	Chi thường xuyên giao tự chủ				86.000
18	Trường THPT Tỵ Uyên	1050013	070	074	86.000
-	Chi thường xuyên giao tự chủ				86.000
19	Trường THPT chuyên Lương Văn Tuy	1013170	070	074	573.930
-	Chi thường xuyên giao tự chủ				404.000
-	Chi thường xuyên không giao tự chủ				169.930

Số: 150/QĐ-NH

Tam Điép, ngày 16 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thông báo dự toán bổ sung Ngân sách nhà nước năm 2022 Trường THPT Nguyễn Huệ

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông báo số 701/TB-STC-HCSN ngày 14/11/2022 của Sở tài chính về việc thông báo dự toán bổ sung ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của tổ trưởng tổ văn phòng, phòng kế toán trường THPT Nguyễn Huệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thông báo dự toán bổ sung Ngân sách nhà nước năm 2022 của Trường THPT Nguyễn Huệ (biểu đồ toán chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu, tổ trưởng tổ văn phòng, phòng kế toán và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT; BGH;
- Lưu: VT, KT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Đoàn Thị Kim Dung

UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 701 /TB-STC-HCSN
V/v thông báo dự toán bổ sung
NSNN năm 2022 của Trường
THPT Nguyễn Huệ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 14 tháng 11 năm 2022

Kính gửi: Trường THPT Nguyễn Huệ

Căn cứ Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Quy định một số điểm về điều hành dự toán NSNN tỉnh Ninh Bình năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 891/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 của UBND tỉnh về việc cấp bổ sung Ngân sách tỉnh năm 2022 cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập học kì II năm học 2021-2022;

Sở Tài chính nhận được Công văn số 1501/SGDĐT-KHTC ngày 19/10/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thẩm định giao bổ sung dự toán kinh phí cho các đơn vị trực thuộc Sở để thực hiện chi trả chính sách đối với học sinh học kỳ II, năm học 2021-2022.

Sau khi thẩm tra, Sở Tài chính thông báo dự toán bổ sung chi ngân sách nhà nước năm 2022 của đơn vị để thực hiện nhiệm vụ, theo chi tiết như sau:

Cấp NS: 2 Nguồn NS: 01 MSSDNS: 1046482 Đơn vị: 1.000 đồng

Nội dung	Chương	Loại	Khoản	Số tiền
- Chi thường xuyên giao tự chủ (1)	422	070	074	13.525
- Chi thường xuyên không giao tự chủ (2)	422	070	074	4.500
Tổng số				18.025

Số tiền (Bằng chữ): Mười tám triệu, không trăm hai mươi lăm nghìn đồng.

Ghi chú: (1) Kinh phí cấp bù do miễn, giảm học phí 13,525trđ;

(2) Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập 4,500trđ.

Đơn vị có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí theo đúng quy định hiện hành./. Th

Nơi nhận:

- Như trên;
- Kho bạc nhà nước TP Tam Điệp;
- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình;
- Lưu: VT, NS, HCSN. ĐNL.

Th



Nguyễn Đức Thắng

Số: 187/QĐ-NH

Tam Điép, ngày 31 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thông báo dự toán Ngân sách nhà nước năm 2022 Trường THPT Nguyễn Huệ

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông báo số 869/TB-STC-HCSN ngày 31/12/2022 của Sở tài chính về việc thông báo dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của tổ trưởng tổ văn phòng, phòng kế toán trường THPT Nguyễn Huệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thông báo dự toán bổ sung Ngân sách nhà nước năm 2022 của Trường THPT Nguyễn Huệ (biểu đồ chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu, tổ trưởng tổ văn phòng, phòng kế toán và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT; BGH;
- Lưu: VT, KT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Đoàn Thị Kim Dung

Đơn vị: TRƯỜNG THPT NGUYỄN HUỆ**Chương: 422****DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

(Kèm theo quyết định số 150/QĐ-NH ngày 16/11/2022 của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Huệ)

Đvt: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
	Học phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được đê lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
	Học phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
I	Nguồn ngân sách trong nước	18.025
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	18.025
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	13.525
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4.500
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi quản lý hành chính	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 869/TB-STC-HCSN
V/v thông báo dự toán NSNN
năm 2022 của Trường THPT
Nguyễn Huệ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 31 tháng 12 năm 2022

Kính gửi: Trường THPT Nguyễn Huệ

Căn cứ Quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 11/12/2022 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định một số điểm về điều hành dự toán NSNN tỉnh Ninh Bình 2022;

Sở Tài chính nhận được Công văn số 1910/SGDĐT-KHTC ngày 22/12/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc thẩm định và giao dự toán kinh phí sửa chữa, bảo dưỡng năm 2022 cho các trường THPT Yên Khánh A, trường Nguyễn Huệ trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (*kèm theo các tài liệu có liên quan*).

Sau khi thẩm tra, Sở Tài chính thông báo dự toán chi NSNN năm 2022 của đơn vị để thực hiện nhiệm vụ, theo chi tiết như sau:

Cấp NS: 02 Nguồn NS: 01 MSĐVSDNS: 1046482 Đơn vị: 1.000 đồng

Nội dung	Chương	Loại	Khoản	Số tiền
Chi thường xuyên không giao tự chủ (*)	422	070	074	423.000
Tổng số				423.000

Số tiền (bằng chữ): Bốn trăm hai mươi ba triệu đồng.

Ghi chú: (*) Sửa chữa nhà C là 423trđ (*Kinh phí sửa chữa nhà C 1.244,216 trđ; Sở Tài chính đã cấp tại thông báo số 738b/TB-STC-HCSN ngày 14/11/2022 là 821,216 trđ*).

Đơn vị có trách nhiệm quản lý và sử dụng kinh phí theo đúng quy định hiện hành./ *BS*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình;
- Kho bạc nhà nước Thành phố Tam Điệp;
- Lưu: VT, NS, HCSN, ĐNL.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đ/ Nguyễn Đức Thắng
Nguyễn Đức Thắng

Tam Điệp, ngày 31 tháng 3 năm 2022

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I/2022(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Trường THPT Nguyễn Huệ công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I/2022 như sau:

ĐV tính: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	13.906.000	2.668.411	24	
I	Nguồn ngân sách trong nước	13.906.000	2.668.411	24	
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	13.906.000	2.668.411	24	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	11.477.000	2.646.482	23	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.429.000	21.929	1	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



Đoàn Thị Kim Dung

Tam Điệp, ngày 30 tháng 6 năm 2022

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ II/2022

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Trường THPT Nguyễn Huệ công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý II/2022 như sau:

ĐV tính: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý II	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	13.906.000	3.848.132	30	
I	Nguồn ngân sách trong nước	13.906.000	3.848.132	30	
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	13.906.000	3.848.132	30	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	11.477.000	3.346.725	29	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.429.000	501.407	1	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý II	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



Đoàn Thị Kim Dung

Tam Điệp, ngày 01 tháng 7 năm 2022

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Trường THPT Nguyễn Huệ công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng đầu 2022 như sau:

ĐV tính: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	13.906.000	6.515.906	53	
I	Nguồn ngân sách trong nước	13.906.000	6.515.906	53	
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	13.906.000	6.515.906	53	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	11.477.000	5.993.207	52	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.429.000	522.699	1	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Thủ trưởng đơn vị
(Chữ ký, dấu)



Đoàn Thị Kim Dung

Tam Đảo, ngày 30 tháng 9 năm 2022

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ III/2022(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Trường THPT Nguyễn Huệ công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý III/2022 như sau:

ĐV tính: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý III	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	13.906.000	3.031.373	24	
I	Nguồn ngân sách trong nước	13.906.000	3.031.373	24	
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	13.906.000	3.031.373	24	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	11.477.000	2.623.497	23	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.429.000	407.876	1	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý III	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



Đoàn Thị Kim Dung

Số: 130/QĐ-NH

Tam Điệp, ngày 25 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai Quyết toán Ngân sách nhà nước năm 2021

Trường THPT Nguyễn Huệ

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông báo số 197/TB-SGD&ĐT ngày 25/10/2022 của Sở tài chính về việc Xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét đề nghị của tổ trưởng tổ văn phòng, phòng kế toán trường THPT Nguyễn Huệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai Quyết toán Ngân sách nhà nước năm 2021 của Trường THPT Nguyễn Huệ (biểu đồ toán chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu, tổ trưởng tổ văn phòng, phòng kế toán và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT, BGH;
- Lưu: VT, KT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Đoàn Thị Kim Dung

Đơn vị: Trường THPT Nguyễn Huệ

Chương: 422

CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 130/QĐ-NH ngày 25/10/2022 của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Huệ)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

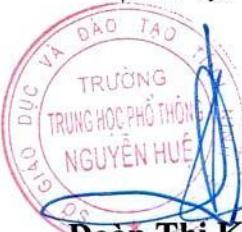
ĐV tính: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	14.614.687	14.614.687		
I	Nguồn ngân sách trong nước	14.614.687	14.614.687		
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	14.614.687	14.614.687	100,00	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	11.278.162	11.278.162	100,00	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.336.525	3.336.525	100,00	
	Kinh phí thi Tốt nghiệp	137.519	137.519	100,00	
	Kinh phí tuyển sinh vào lớp 10	30.114	30.114	100,00	
	Kinh phí hỗ trợ CPHT	5.100	5.100	100,00	
	Kinh phí PC ưu đãi giảng dạy HS khuyết tật	102.732	102.732	100,00	
	Kinh phí mua sắm trang thiết bị	208.000	208.000	100,00	
	Kinh phí sửa chữa	2.765.060	2.765.060	100,00	
	Kinh phí duy trì PM QLTS	2.000	2.000	100,00	
	Kinh phí mua PM QLCB	12.000	12.000	100,00	
	Kinh phí hỗ trợ đào tạo	74.000	74.000	100,00	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				

4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Ngày 26 tháng 10 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị
(Chữ ký, dấu)



Đoàn Thị Kim Dung

Tam Đảo, ngày 31 tháng 12 năm 2022

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ IV/2022(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Trường THPT Nguyễn Huệ công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý IV/2022 như sau:

ĐV tính: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý III	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	13.906.000	3.381.381	24	
I	Nguồn ngân sách trong nước	13.906.000	3.381.381	24	
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	13.906.000	3.381.381	24	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	11.477.000	2.707.170	24	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.429.000	674.211	1	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý III	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



Đoàn Thị Kim Dung

Tam Đảo, ngày 31 tháng 12 năm 2022

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Trường THPT Nguyễn Huệ công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng cuối 2022 như sau:

ĐV tính: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	13.906.000	6.412.754	47	
I	Nguồn ngân sách trong nước	13.906.000	6.412.754	47	
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	13.906.000	6.412.754	47	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	11.477.000	5.330.667	46	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.429.000	1.082.087	1	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Thủ trưởng đơn vị
(Chữ ký, dấu)



Đoàn Thị Kim Dung

Tam Điệp, ngày 31 tháng 01 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Trường THPT Nguyễn Huệ công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng cuối 2022 như sau:

ĐV tính: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	13.919.525	13.489.078	97	
I	Nguồn ngân sách trong nước	13.919.525	13.489.078	97	
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	13.919.525	13.489.078	97	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	11.490.525	11.490.525	100	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.429.000	1.998.553	82	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Thủ trưởng đơn vị
(Chữ ký, dấu)



Đoàn Thị Kim Dung

Tam Đảo, ngày 31 tháng 01 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Trường THPT Nguyễn Huệ công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng cuối 2022 như sau:

ĐV tính: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	13.919.525	13.489.078	97	
I	Nguồn ngân sách trong nước	13.919.525	13.489.078	97	
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	13.919.525	13.489.078	97	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	11.490.525	11.490.525	100	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.429.000	1.998.553	82	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Thủ trưởng đơn vị
(Chữ ký, dấu)



Đoàn Thị Kim Dung